

XÂY DỰNG VĂN HÓA CHẤT LƯỢNG Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT - HẬU CẦN CÔNG AN NHÂN DÂN

ĐẶNG VIỆT XÔ*

Ngày nhận bài: 04/08/2016; ngày sửa chữa: 21/08/2016; ngày duyệt đăng: 22/08/2016.

Abstract: Building quality culture is important objective of People's Police University of Technology - Logistics. The article mentions contents of building quality culture and proposes solutions to implement those contents in order to enhance the position of the university.

Keywords: Quality culture, the People's Police, position.

Chất lượng giáo dục là mối quan tâm hàng đầu của toàn xã hội, đặc biệt trong xu thế hội nhập quốc tế. GD-ĐT đặt ra cho các cơ sở giáo dục đại học, các nhà quản lý sức ép vô cùng to lớn về chất lượng đào tạo nguồn nhân lực có trình độ cao phục vụ cho việc xây dựng và phát triển đất nước. Đổi mới căn bản, toàn diện GD-ĐT, phát triển nguồn nhân lực, đã từng được Đảng ta khẳng định trong các văn kiện của Đảng, đặc biệt là trong Nghị quyết số 29-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 8, khóa XI: "GD-ĐT là quốc sách hàng đầu, là sự nghiệp của Đảng, Nhà nước và của toàn dân. Đầu tư cho giáo dục là đầu tư phát triển, được ưu tiên đi trước trong các chương trình, kế hoạch phát triển KT-XH" [1]. Vì vậy, phát triển GD-ĐT phải gắn với nhu cầu phát triển KT-XH và bảo vệ Tổ quốc; với tiến bộ khoa học và công nghệ; phù hợp quy luật khách quan. Chuyển phát triển GD-ĐT từ chủ yếu theo số lượng sang chú trọng chất lượng và hiệu quả, đồng thời đáp ứng yêu cầu số lượng.

1. Khái niệm "văn hóa chất lượng" (VHCL)

VHCL là khái niệm đa chiều, có nhiều quan niệm khác nhau về VHCL, chẳng hạn như: - VHCL là một hệ thống các giá trị của tổ chức để tạo ra môi trường thuận lợi cho việc thiết lập và cải tiến liên tục; - VHCL đề cập đến một nền văn hóa tổ chức nhằm nâng cao chất lượng bền vững, được đặc trưng bởi hai yếu tố riêng biệt: + VHCL là một tập hợp các giá trị, niềm tin, những mong đợi hướng đến chất lượng; + Yếu tố quản lý/cơ cấu có các quy trình đảm bảo chất lượng và các nỗ lực hợp tác được xác định dẫn đến chất lượng cho các hoạt động của một tổ chức; - VHCL của một

cơ sở đào tạo được hiểu là: Mọi thành viên (từ người học đến cán bộ quản lý), mọi tổ chức (từ các phòng ban đến các tổ chức đoàn thể) đều biết công việc của mình thế nào là có chất lượng và đều làm theo yêu cầu chất lượng.

2. Đặc điểm của VHCL:

- VHCL gắn cá nhân và tập thể; vai trò của người lãnh đạo trong việc xây dựng và phát triển VHCL trong nhà trường là rất quan trọng.

- VHCL là một hệ thống văn hóa của tổ chức; tất cả mọi thành viên, tổ chức đều biết, hiểu những yêu cầu về chất lượng đối với công việc; tự giác làm để đáp ứng những yêu cầu chất lượng.

- VHCL hướng đến việc đảm bảo chất lượng và cải tiến chất lượng; VHCL hướng đến sự hài lòng của những bên liên quan.

- Xây dựng VHCL thực chất là thiết lập một hệ thống môi trường cho các hoạt động có chất lượng và không ngừng cải tiến chất lượng của tổ chức.

Từ các khái niệm, đặc điểm của VHCL nêu trên cho thấy: Các cơ sở giáo dục đại học phải tạo ra hay xây dựng cho cơ sở đào tạo của mình giá trị cốt lõi của VHCL trên cơ sở xây dựng các kế hoạch chất lượng, tiêu chí đánh giá về VHCL; từ đó, tạo ra chất lượng bền vững, giá trị niềm tin, sự hài lòng, của các thành viên trong tổ chức cùng được phát triển, chia sẻ, thể hiện tâm tư nguyện vọng của mình, tạo lập nên môi trường VHCL đồng thuận trong cơ sở giáo dục đại học.

VHCL trong các cơ sở giáo dục đại học thể hiện qua sự tham gia rộng rãi của nhà quản lý, nhân viên,

* Trường Đại học Kỹ thuật - Hậu cần Công an nhân dân

người học và người dạy trong các hoạt động có liên quan đến chất lượng đào tạo. VHCL cũng bao hàm các chuẩn mực, quy trình chất lượng và các công cụ. Môi trường VHCL nhằm đảm bảo chất lượng, xây dựng hệ thống quản lý chất lượng mang nét đặc trưng riêng của tổ chức. Quan điểm VHCL là sự đồng thuận áp dụng chất lượng vào toàn bộ các hoạt động của tổ chức nhằm tạo ra văn hóa riêng của tổ chức (nhà trường).

3. Nội dung và giải pháp xây dựng VHCL ở Trường Đại học Kỹ thuật - Hậu cần Công an nhân dân (CAND)

3.1. Nội dung:

- *Xây dựng VHCL phải phù hợp với môi trường giáo dục và rèn luyện của lực lượng CAND.* Đây là môi trường đào tạo theo điều lệnh CAND; sự chỉ huy, chỉ đạo và phục tùng, chấp hành mệnh lệnh, mối quan hệ công tác của cấp trên đối với cấp dưới; việc học tập chuyên môn nghiệp vụ, chế độ công tác với việc rèn luyện chấp hành ý thức tổ chức kỷ luật, xây dựng hình ảnh người chiến sĩ CAND theo Sáu điều Bác Hồ dạy.

- *Ban hành các quy chế, quy định về đảm bảo chất lượng giáo dục trong nhà trường* (bao gồm: quy định về đánh giá chất lượng, quy định xây dựng và phát triển văn hóa chất lượng, các tiêu chí, quy trình quản lý đào tạo, quản lý chất lượng trong nhà trường và các đơn vị khoa, bộ môn, phòng, trung tâm trong nhà trường).

- *Hướng dẫn, tập huấn để triển khai các quy định về đảm bảo chất lượng giáo dục trong nhà trường;* xây dựng và thực hiện chiến lược, kế hoạch chương trình nhiệm vụ năm học và kế hoạch đảm bảo chất lượng tích hợp với các nội dung thực hiện VHCL gắn với chức trách nhiệm vụ của lãnh đạo nhà trường, cán bộ quản lý, đội ngũ giảng viên, công nhân viên và sinh viên nhà trường.

- *Triển khai kiểm tra, giám sát định kì, chú trọng các đánh giá từ bên ngoài đơn vị,* như Cục Đào tạo - Bộ Công an chủ trì phối hợp với các học viện, trường đại học CAND để xác định những mặt tích cực và các điểm còn hạn chế.

- *Tổ chức sơ kết, tổng kết về xây dựng và phát triển VHCL,* phát hiện những điển hình tiêu biểu của các đơn vị trong các hoạt động đảm bảo chất lượng và xây dựng VHCL để phổ biến và nhân rộng; đồng thời chỉ ra những mặt còn hạn chế và các biện pháp để khắc phục và cải tiến.

3.2. Giải pháp:

- *Giáo dục nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên, công nhân viên trong toàn trường về VHCL,*

phác họa những “khuôn mẫu”, bước đầu hình thành những thói quen làm việc có chất lượng bằng nhiều hình thức khác nhau, như: thông qua hội nghị tổng kết, triển khai chương trình nhiệm vụ năm học; gắn với phong trào thi đua “dạy tốt, học tốt, phục vụ tốt”; xây dựng đơn vị văn hóa chấp hành nghiêm điều lệnh CAND; quy định văn hóa giao tiếp ứng xử trong cán bộ, giáo viên, công nhân viên, sinh viên; lễ tiết tác phong xung hô, chào hỏi theo điều lệnh CAND; huy động mọi nguồn nhân lực cùng tham gia thực hiện các hoạt động xây dựng VHCL, các tiêu chí đánh giá đảm bảo chất lượng trong nhà trường..., coi đây là một trong các nội dung quan trọng để bình xét, phân loại danh hiệu thi đua cho các tập thể, cá nhân trong năm học.

- *Tạo lập bền vững những khuôn mẫu, thói quen làm việc có chất lượng trong mọi hoạt động của nhà trường.* Mọi cán bộ, chiến sĩ trong nhà trường phải tự xây dựng kế hoạch hành động, tự quản lý thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của chính mình theo phương châm “tự cải tiến, cải tiến liên tục đảm bảo chất lượng” theo chức trách nhiệm vụ được phân công, xây dựng tác phong làm việc chính quy, khoa học theo điều lệnh CAND.

- *Chất lượng trở thành giá trị hiện thực, niềm tin, thói quen bền vững* của mỗi cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý, giảng viên, công nhân viên và người học trong toàn trường; tăng cường sự lãnh đạo chỉ đạo của Đảng ủy, Ban Giám hiệu; thường xuyên kiểm tra của các đơn vị chức năng trong nhà trường; sự tham gia của các tổ chức đoàn thể quần chúng vào quá trình ra các quyết định liên quan và thực hiện VHCL trong nhà trường.

- *Tùng bước thay đổi tư duy của các nhà quản lý ở tất cả các cấp trong nhà trường,* trước hết là các đồng chí lãnh đạo quản lý nhà trường theo hướng cải tiến chất lượng, tiếp cận quản lý chất lượng tổng thể. Khi lãnh đạo nhà trường hiểu được giá trị chất lượng tổng thể, trên quan điểm hệ thống và tin tưởng vào khả năng ứng dụng các giá trị đó của cán bộ chiến sĩ nhà trường vào hoạt động quản lý đào tạo một cách toàn diện, tự giác sẽ mang lại hiệu quả đích thực trong công tác.

- *Đối với các đối tác bên ngoài đơn vị* (các nhà sử dụng sản phẩm sau đào tạo) *cùng hợp tác xây dựng và phát triển VHCL* thông qua các hoạt động đảm bảo chất lượng, như: cung cấp thông tin phản hồi về

(Xem tiếp trang 23)

cứ vào Chuẩn giáo viên), chuẩn đầu ra và một số quy định, tiêu chuẩn riêng khác.

Sự thông thạo các KN nghiệp vụ sư phạm của người học được đánh giá và xác nhận theo các cách sau: - Người học phải thực hiện các công việc theo cách thức giống như của GVPT thực hiện trong thực tế giáo dục PT; - Đánh giá riêng rẽ từng cá nhân người học khi họ hoàn thành công việc; - Kiến thức liên quan và thái độ cần có đều là những bộ phận cấu thành cần được kiểm tra, đánh giá; - Các tiêu chuẩn dùng trong việc đánh giá là những yêu cầu đặt ra ở mức độ tối thiểu để đảm bảo rằng sau khi học xong thì người học bước vào làm việc được chứ không phải là để đem so sánh với những người học khác; - Các tiêu chí và chỉ số dùng cho đánh giá được công bố cho người học biết trước khi kiểm tra đánh giá.

4. Kết luận

Trường CĐSP Quảng Trị là một trường đào tạo nghề đặc biệt - nghề dạy học. Năng lực sư phạm của mỗi SV có được chính là do kết quả của sự RLNVSP. Bởi vậy, phải đổi mới và coi việc đào tạo nghiệp vụ sư phạm là nét đặc thù, là hoạt động cơ bản để rèn luyện tay nghề cho SV bằng nhiều biện

pháp như: đổi mới nội dung chương trình, đổi mới phương pháp, đổi mới hình thức, đổi mới kiểm tra, đánh giá và cả trong quản lý đào tạo RLNVSP theo hướng tiếp cận thực tiễn. Những biện pháp mà chúng tôi đề xuất ở trên căn cứ vào những phân tích thực tiễn về hoạt động RLNVSP, kết nối với những đòi hỏi về công việc (bám sát các kĩ năng dạy học) của GVPT, sẽ góp phần tạo nên những thay đổi có tính chất đột phá trong việc đào tạo giáo viên hiện nay ở các trường CĐSP. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Phạm Minh Hạc (2001). *Nghiên cứu con người và nhân lực đi vào công nghiệp hoá, hiện đại hoá*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [2] Trần Duy Hưng (2014). *Đổi mới đào tạo nghiệp vụ sư phạm ở trường cao đẳng sư phạm Hà Tây theo định hướng hình thành năng lực*. Tạp chí Giáo dục, số 345, tr 14-16, 37.
- [3] Phạm Trung Thanh (2004). *Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên*. NXB Đại học Sư phạm.
- [4] Nguyễn Cảnh Toàn (chủ biên) (2002). *Học và dạy cách học*. NXB Đại học Sư phạm.
- [5] Thái Duy Tuyên (2001). *Giáo dục học hiện đại*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.

Xây dựng văn hóa chất lượng...

(Tiếp theo trang 28)

sinh viên tốt nghiệp; sử dụng đánh giá kết quả sinh viên sau đào tạo về phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, trình độ năng lực chuyên môn nghiệp vụ, chấp hành ý thức tổ chức kỉ luật; đánh giá chất lượng chương trình đào tạo... Xây dựng kế hoạch nhiệm vụ cụ thể nhằm tạo ra môi trường tích cực từ bên trong nhà trường và phát huy tiềm lực của các đơn vị công an địa phương nhằm hướng đến sự hài lòng tất cả các bên liên quan.

Xây dựng VHCL thực chất là thiết lập một hệ thống môi trường bên trong và bên ngoài cho các hoạt động; trong đó, hoạt động GD-ĐT là cốt lõi, trọng tâm tạo ra những giá trị đảm bảo chất lượng bền vững. Để làm được điều đó, đòi hỏi người lãnh đạo phải đưa ra kế hoạch chiến lược, đóng vai trò trọng yếu trong việc triển khai VHCL, phân cấp trách nhiệm cho các đơn vị, tạo lòng tin, cho cán bộ chiến sĩ, để họ hiểu được chức trách nhiệm vụ, tự quản lí phần việc đang đảm

nhận và hoàn thành một cách tốt nhất theo yêu cầu của chất lượng, góp phần không ngừng nâng cao vị thế của nhà trường. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Ban Chấp hành Trung ương (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*.
- [2] Bộ GD-ĐT (2014). *Xây dựng và phát triển văn hóa chất lượng trong trường đại học*. Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục.
- [3] Nguyễn Đức Chính (2002). *Kiểm định chất lượng trong giáo dục đại học*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [4] Trần Khánh Đức (2010). *Giáo dục và phát triển nguồn nhân lực trong thế kỉ XXI*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [5] Lê Đức Ngọc (2008). *Xây dựng văn hóa chất lượng, tạo nội lực cho cơ sở đào tạo đáp ứng yêu cầu của thời đại chất lượng*. Tạp chí Khoa học Giáo dục, số 36, tr 27-42.